

Số **107** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **10** tháng **01** năm **2017**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (vốn vay)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-BNN-TCCB, ngày 01/04/2014, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2576/QĐ-BTC, ngày 29/11/2016, của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 5475/QĐ-BNN-TC ngày 29/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán NSNN năm 2017 (đợt 1);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2017 (Vốn vay) cho **Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm – khoản vay bổ sung** (chi tiết theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2017 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ trưởng Vụ TC (b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Thanh Huyền**

Số **127** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **11** tháng **01** năm **2017**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 đợt 2 (vốn vay)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-BNN-TCCB, ngày 01/04/2014, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2576/QĐ-BTC, ngày 29/11/2016, của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-BNN-TC ngày 09/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán NSNN năm 2017 (đợt 2);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2017 đợt 2 (Vốn vay) cho **Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm – khoản vay bổ sung** (chi tiết theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2017 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ trưởng Vụ TC (b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC. **127**

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



*Phạm Thanh Huyền*

**Phạm Thanh Huyền**



**DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2017**

(Kèm theo Quyết định số **127** /QĐ-BNN-TC ngày **M** tháng 01 năm 2017  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị Dự án "Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm" khoản vay bổ sung

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1106038

Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch: Sở giao dịch KBNN

ĐVT: Triệu đồng

Loại	Khoản	Mã số	TT	Nội dung	Tổng số
			I	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ	-
			II	DỰ TOÁN CHI NSNN	27.300
010	013		1	SỰ NGHIỆP KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (Không thường xuyên)	
				Dự án "Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm" khoản vay bổ sung	27.300

*th*

Số: 222 /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao dự toán chi NSNN nguồn vốn ngoài nước  
(Sự nghiệp kinh tế - chi thường xuyên)

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Văn bản số 525/BTC-NSNN ngày 13/01/2017 của Bộ Tài chính về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) từ nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2017 nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới (sự nghiệp kinh tế - chi thường xuyên) thực hiện Dự án “**Cạnh tranh chăn nuôi và an toàn thực phẩm – khoản vay bổ sung**” (bổ sung dự toán chi NSNN năm 2016 được phép kéo dài và chuyển nguồn sang năm 2017, chi tiết theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (b/c);
- KBNN;
- Bộ Tài chính ( Cục QLN và TCĐN, Vụ NS, Vụ HCSN);
- Vụ KH, HTQT;
- Lưu: VT, TC/57

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



Hà Công Tuấn

Phụ lục:

**BIỂU CHI TIẾT GIAO DỰ TOÀN NĂM 2017**

(Kèm theo Quyết định số 2882/QĐ-BNN-TC ngày 23/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

DVT: triệu đồng.



STT	LOẠI	KHOẢN	TÊN ĐƠN VỊ, NỘI DUNG	Bổ sung dự toán	Mã số đơn vị SDNS	Tên KBNN giao dịch
1	010	013	<b>TỔNG CỘNG</b> Dự án Cảnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm (Lifsap) - Khoản vay bổ sung	<b>9.000</b> 9.000	1106038	Sở giao dịch - KBNN

*HN*

Số: 1033 /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2017  
do Ban quản lý Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi  
và an toàn thực phẩm – Khoản vay bổ sung thực hiện**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết số 514/QĐ-TTg ngày 17/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh mục Khoản vay bổ sung Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm, vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB);

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-BNN-HTQT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/05/2015 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Khoản vay bổ sung Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm;

Căn cứ Hiệp định tài trợ Khoản vay bổ sung Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm mã số Cr.5692-VN ký ngày 9/7/2015 giữa đại diện nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA);

Căn cứ Quyết định số 1976/2015/QĐ-CTN ngày 10/9/2015 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Phê chuẩn Hiệp định tài trợ đã ký với WB;

Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-BNN-TC ngày 19/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể Khoản vay bổ sung Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thư không phản đối ngày 10/3/2017 của Ngân hàng Thế giới về Kế hoạch thực hiện, Kế hoạch tài chính năm 2017 đối với Khoản vay bổ sung Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Trưởng Ban quản lý các dự án Nông nghiệp tại công văn số: 500/DANN-KHKT ngày 22/3/2017 về việc Phê duyệt kế hoạch tài chính

Phụ lục 1:

**BIỂU TÔNG HỢP THEO HỢP PHẦN - BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số **1033** /QĐ-BNN-TC, ngày **29** tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT)



STT	Hợp phần	Kế hoạch tài chính năm 2017					
		Đơn vị tính: 1.000 USD			Đơn vị tính: Triệu đồng		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
	IDA	Chính phủ VN		IDA	Chính phủ VN		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	2.683,45	2.572,45	111,00	60.377,58	57.880,08	2.497,50
<b>I</b>	<b>HỢP PHẦN B. TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC DỊCH VỤ CHĂN NUÔI VÀ THỦ Y TRUNG ƯƠNG</b>	2.210,53	2.179,53	31,00	49.737,00	49.039,50	697,50
B_1	Tăng cường năng lực cho Cục Chăn nuôi	561,53	561,53	-	12.634,50	12.634,50	-
B_2	Hỗ trợ Cục Thú y tăng cường an toàn sinh học và kiểm soát dịch bệnh	1.649,00	1.618,00	31,00	37.102,50	36.405,00	697,50
<b>II</b>	<b>HỢP PHẦN C: QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT DỰ ÁN</b>	472,91	392,91	80,00	10.640,58	8.840,58	1.800,00
C_1	Quản lý dự án	342,33	314,33	28,00	7.702,46	7.072,46	630,00
C_2	Giám sát đánh giá	130,58	78,58	52,00	2.938,12	1.768,12	1.170,00

Tỷ giá quy đổi tạm tính: 1USD = 22.500 VND

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

Kế hoạch tài chính năm 2017									
Số TT	Nội dung	Đơn vị tính: 1.000 USD			Đơn vị tính: Triệu đồng			Hạng mục giải ngân	Tỷ lệ giải ngân
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
			IDA	Chính phủ VN		IDA	Chính phủ VN		
2.3	Tư vấn về quản lý môi trường	19,00	19,00		427,50	-		Tư vấn	IDA 100%
3	Tăng cường quản lý chất lượng giống vật nuôi và TACN	157,00	157,00	-	3.532,50	-			
3.1	Đào tạo - Hội thảo	10,00	10,00		225,00	-		Đào tạo HT	IDA 100%
3.2	Thiết bị thí nghiệm tăng cường quản lý chất lượng giống vật nuôi cho một số tỉnh (thực hiện tiếp năm 2016)	120,00	120,00		2.700,00	-		Hàng hóa	IDA 100%
3.3	Tư vấn quản lý chất lượng giống vật nuôi	12,00	12,00		270,00	-		tư vấn	IDA 100%
3.4	Phối hợp với thanh tra Bộ Nông nghiệp kiểm tra lấy mẫu chất cấm trong thức ăn chăn nuôi	15,00	15,00		337,50	-		Hoạt động	IDA 100%
<b>B</b>	<b>Giám sát hoạt động chăn nuôi</b>	<b>15,00</b>	<b>15,00</b>	<b>-</b>	<b>337,50</b>	<b>-</b>			
1	Giám sát các hoạt động chăn nuôi	5,00	5,00		112,50	-		Hoạt động	IDA 100%
2	Hội thảo công bố các kết quả	10,00	10,00		225,00	-		Đào tạo HT	IDA 100%
<b>C</b>	<b>Chiến dịch thông tin truyền thông</b>	<b>260,00</b>	<b>260,00</b>	<b>-</b>	<b>5.850,00</b>	<b>-</b>			
1	Chiến dịch thông tin truyền thông (thực hiện tiếp năm 2016 & 2017)	240,00	240,00		5.400,00	-		Hàng hóa	IDA 100%
2	Tư vấn xây dựng thương hiệu sản phẩm các sản phẩm chăn nuôi	20,00	20,00		450,00	-		Tư vấn	IDA 100%
<b>Y</b>	<b>Tiền hợp phần B2 - Tăng cường năng lực cho Cục Thú Y</b>	<b>1.649,00</b>	<b>1.618,00</b>	<b>31,00</b>	<b>37.102,50</b>	<b>697,50</b>	<b>36.405,00</b>		

th

th



Kế hoạch tài chính năm 2017									
Số TT	Nội dung	Đơn vị tính: 1.000 USD			Đơn vị tính: Triệu đồng			Hạng mục giải ngân	Tỷ lệ giải ngân
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
			IDA	Chính phủ VN		IDA	Chính phủ VN		
D	Thí điểm hệ thống truy suất nguồn gốc gia súc	280,00	280,00		6.300,00	6.300,00			
1	Hàng hóa (thực hiện tiếp năm 2016 & 2017)	270,00	270,00		6.075,00	6.075,00		Hàng hóa	IDA 100%
2	Đào tạo - Hội thảo	10,00	10,00		225,00	225,00		Đào tạo HT	IDA 100%
<b>HỢP PHẦN C: QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT DỰ ÁN</b>		<b>472,91</b>	<b>392,91</b>	<b>80,00</b>	<b>10.640,58</b>	<b>8.840,58</b>	<b>1.800,00</b>		
1	Tư vấn về giám sát đánh giá	19,00	19,00		427,50	427,50		Tư vấn	IDA 100%
2	Tư vấn về xã hội và phát triển giới	19,00	19,00		427,50	427,50		Tư vấn	IDA 100%
3	Tư vấn về đấu thầu mua sắm	19,00	19,00		427,50	427,50		Tư vấn	IDA 100%
4	Tư vấn về quản lý tài chính	16,00	16,00		360,00	360,00		Tư vấn	IDA 100%
5	Tư vấn hỗ trợ các tổ hợp tác/hợp tác xã	40,00	40,00		900,00	900,00		Tư vấn	IDA 100%
6	Nâng cấp phần mềm kế toán dự án	14,84	14,84		334,00	334,00		Hàng hóa	IDA 100%
7	Kiểm toán độc lập	36,00	36,00		810,00	810,00		Tư vấn	IDA 100%
8	Hoạt động giám sát đánh giá: Đoàn mission, đoàn kiểm tra đánh giá dự án	30,00	30,00		675,00	675,00		Hoạt động	IDA 100%
9	Đào tạo - Hội thảo	15,00	15,00		337,50	337,50		Đào tạo HT	IDA 100%
10	Hội nghị tổng kết năm 2016 và triển khai kế hoạch năm 2017	14,00	14,00		315,00	315,00		Đào tạo HT	IDA 100%

th

Qual

Số: 06 /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (vốn đối ứng)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-BNN-TCCB, ngày 01/04/2014, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2576/QĐ-BTC, ngày 29/11/2016, của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 5475/QĐ-BNN-TC ngày 29/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán NSNN năm 2017 (đợt 1);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2017 (Vốn đối ứng) cho **Dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm – khoản vay bổ sung** (chi tiết theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2017 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ trưởng Vụ TC (b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC(43)

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Thanh Huyền**



**DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2017**

(Kèm theo Quyết định số 06 /QĐ-BNN-TC ngày 03 tháng 01 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị: Dự án "Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm" khoản vay bổ sung

Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1106038

Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch: Sở giao dịch KBNN

ĐVT: Triệu đồng

Loại	Khoản	Mã số	TT	Nội dung	Tổng số
			I	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ	-
			II	DỰ TOÁN CHI NSNN	1.500
010	013		1	SỰ NGHIỆP KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (Không thường xuyên)	
				Dự án "Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm" khoản vay bổ sung	1.500

*fm*

Số 1193 /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 (vốn đối ứng)

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCCB, ngày 20/3/2017, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2576/QĐ-BTC, ngày 29/11/2016, của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1054/QĐ-BNN-TC ngày 30/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán NSNN năm 2017 (đợt 4);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi NSNN năm 2017 (Vốn đối ứng) cho Dự án cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm – khoản vay bổ sung (chi tiết theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2017 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ trưởng Vụ TC (b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC. <6>

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Thanh Huyền